HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85 /2015/NQ-HĐND	*Bình Thuận, ngày 14 tháng 12 năm 2015*

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch đầu tư phát triển và danh mục các công trình trọng điểm của tỉnh năm 2016

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 12

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Sau khi xem xét báo cáo số 310/BC-UBND ngày 25/11/2015 của UBND tỉnh về đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển năm 2015 và lập kế hoạch đầu tư phát triển năm 2016; Tờ trình số 4302/TTr-UBND ngày 25/11/2015 của UBND tỉnh về kế hoạch đầu tư phát triển năm 2016; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và ngân sách HĐND tỉnh và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Nhất trí thông qua kế hoạch đầu tư phát triển bằng nguồn vốn ngân sách tập trung, nguồn vốn Xổ số kiến thiết của tỉnh và danh mục các công trình trọng điểm năm 2016, như sau:

1. Nguồn vốn ngân sách tập trung của tỉnh: Tổng vốn đầu tư phát triển là 1.032 tỷ đồng. Trong đó:

- Chi trả nợ gốc và lãi vay đầu tư 100 tỷ đồng.
- Chi hỗ trợ cho khối huyện 208 tỷ đồng.
- Phần vốn ngân sách tỉnh phân bổ chi tiết cho đầu tư xây dựng cơ bản 724 tỷ đồng.

2. Kế hoạch vốn xổ số kiến thiết: Tổng mức vốn đầu tư (đợt 1) 200 tỷ đồng. Trong đó:

- Lĩnh vực giáo dục đào tạo, dạy nghề và y tế: 154 tỷ đồng, chiếm 77%.
- Lĩnh vực văn hóa - thể dục thể thao: 31 tỷ đồng, chiếm 15,5%.
- Các công trình phúc lợi xã hội: 15 tỷ đồng, chiếm 7,5%.

3. Danh mục các công trình trọng điểm năm 2016 là 15 công trình (*có phụ lục kèm theo*).

Để thực hiện thắng lợi kế hoạch đầu tư phát triển năm 2016, HĐND tỉnh nhất trí với các giải pháp UBND tỉnh đã đề ra, đồng thời nhấn mạnh một số vấn đề như sau:

- UBND tỉnh căn cứ vào quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ để có kế hoạch huy động vốn trong nước triển khai các công trình do ngân sách tỉnh đầu tư đã được HĐND tỉnh thông qua; trong năm 2016 bố trí vốn hoàn ứng cho XDCB ít nhất 150 tỷ đồng.

- Trong điều kiện vốn đầu tư phát triển có hạn, UBND tỉnh cần ưu tiên bố trí vốn cho các công trình trọng điểm và bức xúc theo tiến độ thi công; vốn để thanh toán nợ xây dựng cơ bản cho các công trình hoàn thành từ năm 2015 về trước, các công trình chuyển tiếp có khả năng hoàn thành trong năm 2016 và bố trí vốn hoàn ứng ngân sách nhà nước, hạn chế khởi công công trình mới. Trong quá trình tổ chức thực hiện phải quản lý chặt chẽ không để phát sinh nợ khối lượng đầu tư xây dựng cơ bản trái với quy định của pháp luật; chống lãng phí, thất thoát trong đầu tư xây dựng cơ bản.

Điều 2. Giao trách nhiệm cho UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và các vị đại biểu HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Bình Thuận khóa IX, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2015 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Kế hoạch đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Ban công tác Đại biểu Quốc hội;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh uỷ;
- Các Sở, ban, ngành & đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT. Tấn Duy 180

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH VỐN DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM NĂM 2016

(Kèm theo Nghị quyết số 85 /2015/NQ-HĐND ngày 14/12/2015 của HĐND tỉnh Bình Thuận)

ĐVT: Triệu đồng

STT	DANH MỤC CÔNG TRÌNH	Tổng mức đầu tư	Ước giá trị KLTH và giải ngân từ khi khởi công đến hết năm 2015		Dự kiến giai đoạn 2016 - 2020	Trong đó	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Ghi chú
			KLTH	Giải ngân		KH 2016			
	TỔNG CỘNG	**11.441.353**	**726.600**	**647.035**	**8.320.000**				
I	**DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP**	**8.207.353**	**726.600**	**647.035**	**5.360.000**				
1	Kênh tiếp nước Biển Lạc - Hàm Tân	376.982	215.000	214.190	150.000	55.000	NSTT + NSTW	Công ty TNHH MTV KTCTTL	
2	Kè chống xâm thực ổn định bờ biển Phú Quý giai đoạn 2	598.490	300.000	293.000	255.000	100.000	NSTW	UBND huyện Phú Quý	
3	Kè phòng chống lũ lụt, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu gắn với cải tạo môi trường Cà Ty	1.600.000			300.000	60.000	NSTW	Sở NN&PTNT	
4	Kè bảo vệ bờ biển phường Phước Lộc và xã Tân Phước thị xã La Gi	233.678			230.000	50.000	NSTW	UBND thị xã La Gi	
5	Cấp nước Trung tâm nhiệt điện Vĩnh Tân	230.969	110.000	53.000	100.000	50.000	NSTW	Công ty TNHH MTV KTCTTL	
6	Đường Lê Duẩn đoạn từ đường Trường Chinh đến đường Lê Hồng Phong	416.928	26.000	12.000	100.000	5.000	NSTT	Sở Giao thông vận tải	
7	Khu neo đậu tàu thuyền tránh trú bão tàu cá Phú Quý	666.000			250.000	50.000	TWHT	Sở NN&PTNT	
8	Dự án đường Hùng Vương (đoạn từ vòng xoay đường Tôn Đức Thắng đến giáp đường 706B)	96.306	35.600	34.845	27.000	6.500	NSTT	Sở Giao thông vận tải	
9	Sân bay Phan Thiết	1.694.000			1.694.000		Doanh nghiệp + NSNN	Bộ Quốc phòng	
10	Cảng tổng hợp Vĩnh Tân	2.294.000	40.000	40.000	2.254.000		Doanh nghiệp + NSNN	Cty CP Cảng TH Vĩnh Tân	
II	**DỰ ÁN MỚI**	**3.234.000**			**2.960.000**				
11	Đường từ cầu Hùng Vương đến đường ĐT.706B	286.000			70.000	7.000	NSTT	Sở Giao thông vận tải	

STT	DANH MỤC CÔNG TRÌNH	Tổng mức đầu tư	Ước giá trị KLTH và giải ngân từ khi khởi công đến hết năm 2015		Dự kiến giai đoạn 2016 - 2020	Trong đó	Nguồn vốn	Chủ đầu tư	Ghi chú
			KLTH	Giải ngân		KH 2016			
12	Khu đô thị du lịch biển Phan Thiết	2.600.000			2.600.000		Doanh nghiệp	Công ty CP Rạng Đông	
13	Mở rộng đường từ Đá Ông Địa đến KDL Hoàng Ngọc	100.000			80.000	16.000	TWHT	UBND TP. Phan Thiết	
14	Nhà hát và triển lãm văn hóa nghệ thuật tỉnh Bình Thuận	180.000			150.000	30.000	TWHT	Sở VH&TTDL	
15	Công trình cải tạo, xử lý triệt để ô nhiễm Bãi rác Bình Tú	68.000			60.000	50.000	TWHT	Sở TN&MT	